

Bản án số: 84/2021/DSST

Ngày 06/9/2021

“V/v: Tranh chấp HĐ tín dụng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG
Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Hán

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Liên

2. Ông Y Míp Niê

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Ngày 06/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/TLST-DS ngày 24/02/2021 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2021/QĐXXST-DS ngày 29/7/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 87 ngày 17/8/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Đ.

Địa chỉ: Số 35 H V, quận H, Tp. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Cao T – Phó Giám đốc Phòng giao dịch Krông Năng (có mặt).

Địa chỉ: 105 Nguyễn Tất T, thị trấn K, huyện K, Đắk Lắk.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 11/6/2018 Ngân hàng Đ ký 02 hợp đồng tín dụng cho bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn H vay số tiền 620.000.000đ, cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng số 01/2018/9969831/HĐTD vay số tiền 200.000.000đ, thời hạn vay 11 tháng, lãi suất trong hạn là 11,2%/năm và lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay phục vụ chi tiêu, sinh hoạt trong gia đình;

+ Hợp đồng tín dụng số 02/2018/9969831/HĐTD vay số tiền 420.000.000đ, thời hạn vay 11 tháng, lãi suất trong hạn là 9,8%/năm và lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay để đầu tư, chăm sóc rẫy trồng cà phê, tiêu.

Ngày 28/3/2019, Ngân hàng Đ tiếp tục ký hợp đồng tín dụng số 01/2019/9969831/HĐTD cho bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn H vay số tiền 20.000.000đ, thời hạn vay 02 tháng, lãi suất trong hạn là 8,6%/năm và lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn. Mục đích vay để chi tiêu, sinh hoạt gia đình.

Tài sản đảm bảo cho các khoản vay là Quyền sử dụng đất được Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Đắk Lắk cấp cho bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 680999 ngày 21/6/2017 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 581057 ngày 06/9/2012 do Ủy ban nhân dân huyện Krông Năng cấp cho ông Nguyễn Văn H, tại hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2017/9969831/HĐBĐ ngày 11/7/2017.

Sau khi vay tiền, ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T mới trả được khoản tiền lãi trong hạn của 02 hợp đồng vay ngày 11/6/2018 là 47.533.765đ, ngoài ra chưa trả thêm được khoản tiền gốc và lãi nào khác, mặc dù ngân hàng đã nhiều lần yêu cầu trả nợ. Do vậy, ngân hàng Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải trả số tiền gốc đã vay của 03 hợp đồng là 640.000.000đ cùng với lãi suất trong hạn và lãi suất quá hạn phát sinh theo hợp các đồng tín dụng kể từ ngày đến hạn cho đến nay theo hợp đồng tín dụng đã ký kết.

Quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T không có mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Ngân hàng Đ khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải trả khoản tiền gốc đã vay là 640.000.000đ cùng với lãi suất phát sinh theo các hợp đồng tín dụng kể từ thời điểm vay cho đến khi trả xong nợ. Đây là tranh chấp về dân sự phát sinh từ hợp đồng tín dụng, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 11/6/2018, ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T ký 02 hợp đồng tín dụng vay tổng số tiền 620.000.000đ của Ngân hàng Đ (ông H lập Giấy ủy quyền cho bà T đại diện ký hợp đồng vay vào ngày 11/7/2017), thời hạn vay là 11 tháng, lãi suất vay trong hạn của hợp đồng thứ nhất là 11,2%/năm và hợp đồng thứ hai là 9,8%/năm; mục đích vay để mua sắm vật dụng sinh hoạt và đầu tư chăm sóc cà phê. Ngày 28/3/2019 ông H và bà T tiếp tục ký hợp đồng tín dụng vay của Ngân hàng Đ số tiền 20.000.000đ, thời hạn vay 02 tháng, lãi suất vay trong hạn là 8,6%/năm; mục đích vay để chi tiêu, sinh hoạt trong gia đình. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất đứng tên bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn H theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CI 680999 ngày 21/6/2017 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 581057 ngày 06/9/2012 đứng tên ông Nguyễn Văn H.

[3] Quá trình thực hiện hợp đồng vay, ông H và bà T mới trả được số tiền lãi trong hạn là 47.533.765đ. Đến hạn trả nợ theo thỏa thuận, ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T không trả được nợ cho ngân hàng là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do vậy, có căn cứ chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, buộc ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải trả cho Ngân hàng Đ số tiền gốc đã vay chưa trả của cả ba hợp đồng là 640.000.000đ, cùng với tiền lãi suất phát sinh còn lại chưa trả theo ba hợp đồng tính đến ngày xét xử là 198.343.523đ. Tổng gốc và lãi là 838.343.523đ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Ngân hàng Đ không phải chịu án phí và được nhận lại khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên :

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Áp dụng Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Đ.

Buộc ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải trả cho Ngân hàng Đ số tiền gốc còn nợ là 640.000.000đ cùng với tiền lãi suất phát sinh theo 03 hợp đồng tín dụng cho đến ngày xét xử là 198.343.523đ. Tổng gốc và lãi là 838.343.523đ.

Tiếp tục tính lãi suất phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi ông H và bà T trả xong nợ.

Ngân hàng Đ phải trả cho ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Vương Thị T và ông Nguyễn Văn H số CI 680999 cấp ngày 21/6/2017 và 01 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 581057 cấp ngày 06/9/2012 đứng tên ông Nguyễn Văn H sau khi ông H và bà T trả xong nợ.

Trường hợp ông H và bà T không trả được nợ thì Ngân hàng Đ có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2017/9969831/HĐBĐ ngày 11/7/2017 để đảm bảo thu hồi nợ.

Về án phí:

Ông Nguyễn Văn H và bà Vương Thị T phải nộp 37.150.300đ án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng Đ không phải chịu án phí và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 18.470.000đ, theo biên lai thu số 0015188 ngày 04/02/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng.

Báo cho các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Thi hành án DS H.Krông Năng;
- Các đương sự;
- Lưu HS – TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Hán